

Số: 360/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 313/2020/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thanh M; Sinh năm: 1960;

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc A; Sinh năm: 1956.

Cùng địa chỉ: Số 766/84 Lạc Long Quân, Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thanh M; Sinh năm: 1960;

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc A; Sinh năm: 1956.

Cùng địa chỉ: Đường C, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thanh M và ông Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 02/1980, do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/01/1980).

2.2. Về con chung: Bà Bùi Thị Thanh M và ông Nguyễn Ngọc A có con là Nguyễn Thanh D, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1982 và Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1988. Hiện các con đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Thanh M và ông Nguyễn Ngọc A tự thỏa thuận.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Bùi Thị Thanh M tự nguyện nộp, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Mai đã nộp theo Biên lai thu số 0016224 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Mai còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, T. phố Hồ Chí Minh (để xóa sổ bộ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long